

Vĩnh Long

Kết quả thực thi các Hiệp định Thương mại Tự do tại các địa phương

Tốt

PHÂN LOẠI

Tốt

Xếp hạng 4 trên 34 tỉnh, thành phố được đánh giá.

ĐIỂM TỔNG THỂ

29.33

/ 40

Cao hơn mức trung bình toàn quốc (+7.67 điểm).

ĐIỂM NỔI BẬT

Năng lực toàn diện

Một trong những biểu đồ kết quả tốt đồng đều, với cả bốn trụ cột đều nằm trong nhóm 9 địa phương dẫn đầu toàn quốc.

TỔNG QUAN BỐN TRỤ CỘT

A

TIẾP CẬN THÔNG TIN

XẾP HẠNG 8 / 34

6.19

/ 10

+1.40 so với trung bình

B

THỰC THI QUY ĐỊNH PHÁP LÝ

XẾP HẠNG 3 / 34

7.71

/ 10

+2.51 so với trung bình

C

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

XẾP HẠNG 9 / 34

6.54

/ 10

+0.72 so với trung bình

D

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

XẾP HẠNG 3 / 34

8.55

/ 10

+2.58 so với trung bình

ĐIỂM MẠNH

#3

Mức độ doanh nghiệp nắm vững các văn bản pháp lý, chất lượng hướng dẫn từ cơ quan quản lý, mức độ ảnh hưởng của việc tuân thủ các cam kết phát triển bền vững đến doanh nghiệp (B1, B3, D2)

#4

Khả năng doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ, ý nghĩa của việc tuân thủ các cam kết về phát triển bền vững (C6, D5)

#5

Kiến thức của doanh nghiệp về các FTA, tần suất doanh nghiệp tham gia các sự kiện truyền thông, tần suất doanh nghiệp tham gia tập huấn, hiệu quả của chính sách hỗ trợ (A1, A5, B5, C7)

#6

Chất lượng của các sự kiện truyền thông mà doanh nghiệp tham dự (A7)

DƯ ĐỊA BÚT PHÁ

#30

Các cam kết được doanh nghiệp tận dụng (C4)

#23

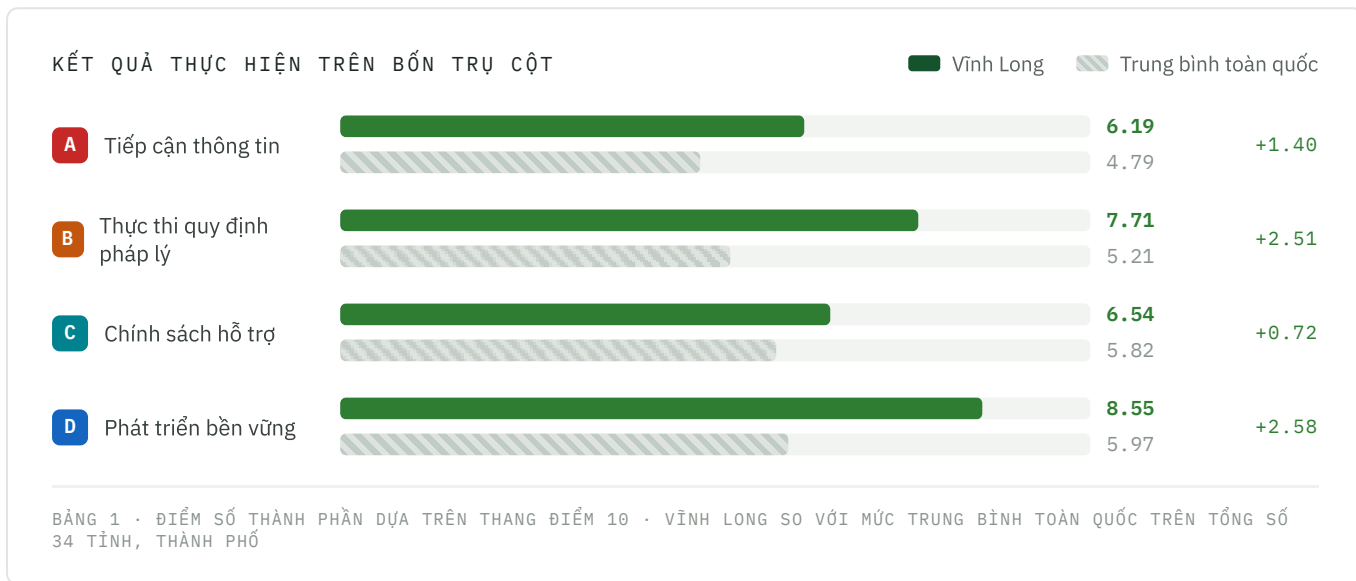
Các hoạt động mà doanh nghiệp tận dụng được FTA (C3)

#19

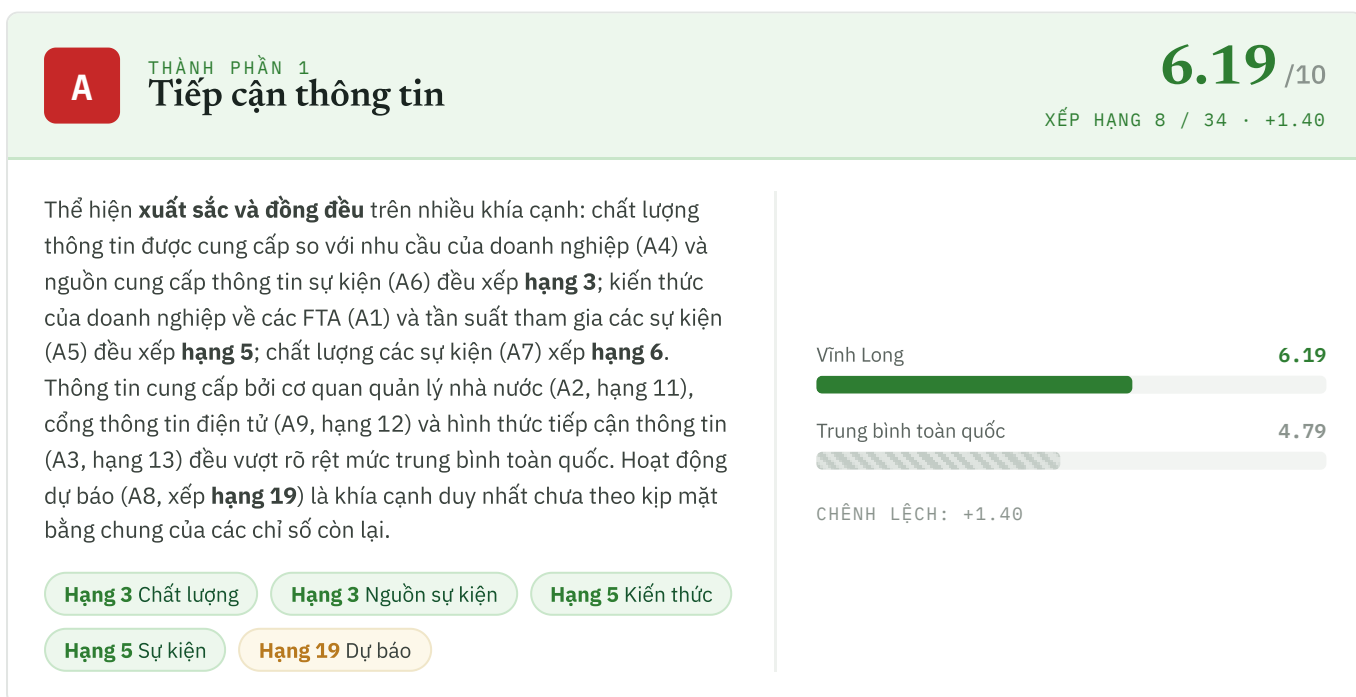
Chất lượng thông tin dự báo thị trường và định hướng xuất nhập khẩu (A8)

01 Tổng quan kết quả

Vĩnh Long xếp **hạng 4 trên 34** tỉnh, thành phố, thuộc nhóm "Tốt". Đồng thời, đây là **địa phương dẫn đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long**. Biểu đồ kết quả được định hình bởi **sự xuất sắc đồng đều**: cả bốn trụ cột đều ghi nhận mức điểm cao hơn trung bình toàn quốc và nằm trong nhóm 9 địa phương dẫn đầu cả nước. Công tác thực thi quy định pháp lý (hạng 3) và phát triển bền vững (hạng 3) đóng vai trò nâng đỡ kết quả chung, theo sát phía sau là tiếp cận thông tin (hạng 8) và chính sách hỗ trợ (hạng 9). Hạn chế duy nhất nằm ở **chiều sâu khai thác của các doanh nghiệp**. Danh mục các cam kết được tận dụng chỉ xếp hạng 30 và hình thức khai thác xếp hạng 23, cho thấy dù công tác hỗ trợ của tỉnh thực hiện tốt nhưng các doanh nghiệp mới chỉ tận dụng FTA ở một phạm vi hẹp. Chuyển hóa nền tảng hỗ trợ mạnh mẽ thành hành động khai thác sâu rộng hơn chính là lộ trình rõ ràng nhất đối với Vĩnh Long để tiến vào nhóm dẫn đầu tuyệt đối.



02 Phân tích chi tiết theo chỉ số thành phần





THÀNH PHẦN 2

Thực thi các quy định liên quan tới FTA

7.71 /10

XẾP HẠNG 3 / 34 · +2.51

Thuộc nhóm dẫn đầu cả nước: mức độ doanh nghiệp hiểu rõ các văn bản pháp lý (B1), chất lượng hướng dẫn (B3) và mức độ dễ dàng tuân thủ đối với doanh nghiệp (B4) cùng xếp **hạng 3**. Hoạt động tập huấn (B5) xếp **hạng 5**, trong khi tần suất hướng dẫn (B2) và mức độ tiếp thu, phản hồi các góp ý của doanh nghiệp (B7) đều xếp **hạng 7**. Tần suất doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến (B6, hạng 11) là chỉ số duy nhất chưa nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu. Nhìn chung, doanh nghiệp nắm vững các quy định pháp lý, đánh giá việc tuân thủ là khả thi và nhận được sự hướng dẫn đầy đủ, kịp thời từ cơ quan quản lý.

Hạng 3 Nắm vững pháp lý

Hạng 3 Chất lượng

Hạng 3 Tuân thủ

Hạng 5 Tập huấn

Hạng 7 Hướng dẫn

Vĩnh Long

7.71

Trung bình toàn quốc

5.21

CHÊNH LỆCH: +2.51



THÀNH PHẦN 3

Chính sách hỗ trợ tận dụng FTA

6.54 /10

XẾP HẠNG 9 / 34 · +0.72

Khâu cung cấp chính sách và chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp ghi nhận **kết quả nổi bật**. Khả năng tiếp cận hỗ trợ của doanh nghiệp (C6) xếp **hạng 4**, tính hiệu quả của chính sách hỗ trợ (C7) xếp **hạng 5**, chất lượng xúc tiến thương mại (C9.2) xếp **hạng 6**, tần suất xúc tiến thương mại (C9.1) xếp **hạng 7** và mức độ khai thác FTA trên thực tế (C1) xếp **hạng 8**. Tuy nhiên, danh mục các cam kết cụ thể được tận dụng (C4) chỉ xếp **hạng 30** và các hoạt động mà doanh nghiệp tận dụng được FTA (C3) xếp **hạng 23**. Điều này cho thấy doanh nghiệp đã có khả năng tiếp cận và khai thác FTA hiệu quả, nhưng phạm vi tận dụng các cam kết và cơ hội từ các hiệp định vẫn còn tương đối tập trung.

Hạng 4 Tiếp cận

Hạng 5 Hiệu quả

Hạng 8 Khai thác

Hạng 30 Cam kết tận dụng

Hạng 23 Hình thức khai thác

Vĩnh Long

6.54

Trung bình toàn quốc

5.82

CHÊNH LỆCH: +0.72



THÀNH PHẦN 4

Cam kết về phát triển bền vững

8.55 /10

XẾP HẠNG 3 / 34 · +2.58

Nhóm địa phương xuất sắc dẫn đầu cả nước: nhận thức của doanh nghiệp về tác động của việc tuân thủ các cam kết đối với hoạt động kinh doanh (D2) và các hình thức hỗ trợ từ cơ quan quản lý (D6) đều xếp **hạng 3**; nhận thức về ý nghĩa của việc tuân thủ (D5) xếp **hạng 4**; kiến thức của doanh nghiệp (D1) và hiệu quả hỗ trợ từ cơ quan nhà nước (D4) đều xếp **hạng 7**. Kết quả cho thấy doanh nghiệp có nhận thức sâu sắc về phát triển bền vững, đồng thời nhận được hỗ trợ hiệu quả từ cơ quan quản lý.

Hạng 3 Tác động

Hạng 3 Hình thức hỗ trợ

Hạng 4 Tuân thủ

Vĩnh Long

8.55

Trung bình toàn quốc

5.97

CHÊNH LỆCH: +2.58

03 Kết luận & hàm ý chính sách

ĐIỂM MẠNH

- Thực thi quy định pháp lý:** doanh nghiệp nắm vững các quy định, nhận được hướng dẫn chất lượng và đánh giá khả năng tuân thủ ở mức rất thuận lợi.
- Phát triển bền vững:** doanh nghiệp có nhận thức rõ về tác động và ý nghĩa của việc tuân thủ các cam kết, đồng thời nhận được nhiều hình thức hỗ trợ thiết thực từ cơ quan quản lý.
- Hệ sinh thái hỗ trợ:** doanh nghiệp có khả năng tiếp cận hỗ trợ thuận lợi, các chính sách được triển khai hiệu quả và chất lượng thông tin đáp ứng tốt nhu cầu thực tế, cho thấy một hệ sinh thái hỗ trợ được vận hành chuyên nghiệp và hiệu quả.

DƯ ĐỊA BỨT PHÁ

- Danh mục cam kết được tận dụng:** phạm vi khai thác các cam kết cụ thể vẫn còn hạn chế, cho thấy dư địa để doanh nghiệp mở rộng và tận dụng sâu hơn các ưu đãi từ FTA.
- Hình thức khai thác:** doanh nghiệp đã chủ động tham gia khai thác các ưu đãi từ FTA, nhưng phạm vi và hình thức tận dụng vẫn còn tương đối tập trung.
- Công tác dự báo:** vẫn còn dư địa để tăng cường khả năng dự báo thông tin thị trường, qua đó hỗ trợ doanh nghiệp chủ động hơn trong việc nhận diện cơ hội và ứng phó với những thay đổi của thị trường.

Định hướng chiến lược tiếp theo

gia tăng chiều sâu khai thác cho doanh nghiệp

NGẮN HẠN · 0-12 THÁNG

TRUNG HẠN · 1-3 NĂM

1

Mở rộng cam kết

Hỗ trợ doanh nghiệp khai thác danh mục cam kết FTA rộng hơn ngoài các ưu đãi thuế quan cơ bản.

C4 30 → top 15

2

Đa dạng hóa khai thác

Định hướng doanh nghiệp từ việc sử dụng thuế quan thuần túy sang quy tắc xuất xứ (ROO), biện pháp kiểm dịch động thực vật (SPS) và thuận lợi hóa thương mại.

C3 23 → top 10

3

Dự báo thị trường

Cung cấp các dự báo giá cả và thông tin phân tích thị trường chuyên sâu dành riêng cho các nhà xuất khẩu từng ngành hàng.

A8 19 → top 10

4

Duy trì vị thế của nhóm dẫn đầu

Giữ vững thứ hạng trong nhóm ba địa phương dẫn đầu đối với các trụ cột pháp lý và phát triển bền vững để trở thành mô hình tham chiếu tin cậy cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

B/D duy trì #3

MỤC TIÊU



Chuyển dịch từ nhóm "Tốt" sang nhóm "Rất Tốt": làm sâu sắc thêm chiều sâu khai thác để tương xứng với nền tảng pháp lý và hệ sinh thái hỗ trợ xuất sắc sẵn có